TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-VDS	*Lý Nhân, ngày 25 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu công nhận về quyền thừa kế tài sản

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-VDS ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc: *"Yêu cầu công nhận về quyền thừa kế tài sản"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-VDS ngày 04 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-VDS ngày 15 tháng 7 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1950. Địa chỉ: Thôn 2, xã Nh, huyện L, tỉnh H. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ngân hàng thương mại Cổ phần Nam Á. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc T là: Ông Trần Ngọc T; chức vụ: Tổng giám đốc (theo giấy ủy quyền số 217/2018/UQQT-NHNA ngày 11 tháng 5 năm 2018).

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Trần Ngọc T là: Ông Lê Quang Q; chức vụ: Phó tổng giám đốc và ông Nguyễn Hải Đ; chức vụ: Giám đốc khối quản lý rủi ro (theo giấy ủy quyền số 57/2021/UQ-NHNA-06 ngày 01 tháng 12 năm 2021). Ông Q xin vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Hải Đ là: Ông Lê Hùng C; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại Cổ phần Nam Á - chi nhánh Trường Chinh (theo giấy ủy quyền số 119/2022/UQ-NHNA-06 ngày 28 tháng 4 năm 2022). Ông C xin vắng mặt.

Địa chỉ: Số 201-203, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 4, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ Ngân hàng thương mại Cổ phần Nam Á - chi nhánh Trường Chinh: Số 191-191A Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, quận 12, TP. Hồ Chí Minh.

2. Ngân hàng thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Hồ Hùng A là: Ông Phạm Quang Th; chức vụ: Giám đốc khối quản trị Ngân hàng (theo quyết định số 174/2019/QĐ-HĐQT ngày 05/11/2019 về việc ủy quyền thực hiện công việc).

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Phạm Quang Th là: Ông Lê Chí T; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam chi nhánh Hà Nam (theo giấy ủy quyền số 044/2022/UQ-TCB ngày 21 tháng 4 năm 2022). Ông T xin vắng mặt.

Địa chỉ trụ sở: Số 191, phố Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ Ngân hàng thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam chi nhánh Hà Nam: Tầng 1, TTTM Vincom, đường Biên Hòa, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 18/3/2022, lời khai của người yêu cầu. Những nội dung mà người yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết:

1. Người yêu cầu là bà Trần Thị Ch yêu cầu Tòa án công nhận cho bà được hưởng toàn bộ di sản thừa kế của bà Trần Thị Th, sinh năm 1946 tại thôn 2, xã Nh, huyện L, tỉnh H (chết ngày 06/5/2002) gồm:

- Diện tích 513m2 (trong đó: Đất ở lâu dài là 180m2, đất vườn là 333m2) tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 12 do UBND huyện Lý Nhân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X6636872 đứng tên hộ bà Trần Thị Th tại xóm 3 (nay là thôn 2), xã Nh, huyện L, tỉnh H).

- Diện tích 570m2 đất nông nghiệp tại thửa đất số 428, tờ bản đồ số 8, của bà Trần Thị Th tại thôn 2 (xóm 3 cũ), xã Nh, huyện L, tỉnh Hà N.

2. Công nhận cho bà Trần Thị Ch được hưởng toàn bộ di sản của anh Trần Văn H, sinh năm 1986 tại thôn 2, xã Nh, huyện L, tỉnh H (chết ngày 22/12/2021) gồm:

- 02 sổ tiết kiệm mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á và tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm nêu trên, cụ thể:

+ Sổ tiết kiệm thứ nhất: Số tiền là 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng, số tài khoản 914110688300002, loại hình tài khoản: Thông thường, kỳ hạn 6 tháng, ngày bắt đầu 08/12/2021, ngày đáo hạn 08/6/2022, lãi suất: 5,53%/năm, phương thức trả lãi: Lãi hàng tháng, đứng tên chủ sở hữu Trần Văn H, SCMMD/TCC/HC 035086001966 ngày cấp 22/01/2020.

+ Sổ tiết kiệm thứ hai: Số tiền là 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng, số tài khoản 914110688300003, loại hình tài khoản: Thông thường, kỳ hạn 12 tháng, đáo bắt đầu 05/10/2021, ngày đáo hạn 05/10/2022, lãi suất: 6,69%/năm, phương thức trả lãi: Lãi hàng tháng, đứng tên chủ sở hữu Trần Văn H, SCMMD/TCC/HC 035086001966 ngày cấp 22/01/2020.

+ Toàn bộ tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm trên được chuyển vào tài khoản thanh toán của khách hàng: Tên tài khoản: Trần Văn H; số tài khoản 914110688300001 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á - PGD Tân Phú.

- Toàn bộ số tiền trong tài khoản tại thẻ tài khoản cá nhân số 4221498668682884 (số tài khoản 19033423564020) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Tân, thời hạn từ tháng 11/2018 đến tháng 8/2025, tên chủ thẻ là Trần Văn H.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị Ch tự nguyện nộp toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền là 800.000 đồng.

- *Tại phiên họp:*

+ Bà Trần Thị Ch có đơn tự nguyện xin rút một phần yêu cầu giải quyết việc dân sự đối với yêu cầu công nhận quyền thừa kế tài sản của bà Trần Thị Th là: Diện tích 513m2 (trong đó: Đất ở lâu dài là 180m2, đất vườn là 333m2) tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 12 và diện tích 570m2 đất nông nghiệp tại thửa đất số 428, tờ bản đồ số 8 do UBND huyện Lý Nhân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ bà Trần Thị Th tại xóm 3 (nay là thôn 2), xã Nh, huyện L, tỉnh H).

Giữ nguyên yêu cầu Toà án công nhận cho bà Trần Thị Ch được hưởng di sản thừa kế do anh Trần Văn H để lại là: 02 sổ tiết kiệm mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á và tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm; Toàn bộ số tiền trong tài khoản tại thẻ tài khoản cá nhân số 4221498668682884 (số tài khoản 19033423564020) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Tân, thời hạn từ tháng 11/2018 đến tháng 8/2025, tên chủ thẻ là Trần Văn H và tiền lãi.

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp:

1. Về tố tụng: Việc thụ lý việc dân sự của Tòa án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ và gửi các quyết định, thông báo cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật; tuân thủ đúng thời hạn xét xử; người tiến hành tố tụng và người yêu cầu thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

Đề nghị Tòa án đình chỉ giải quyết yêu cầu công nhận quyền thừa kế tài sản đối với phần tài sản của bà Trần Thị Th gồm: Thửa đất số 36, tờ bản đồ số 12 và thửa đất số 428, tờ bản đồ số 8 do UBND huyện Lý Nhân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ bà Trần Thị Th tại xóm 3 (nay là thôn 2), xã Nh, huyện L, tỉnh H.

Đề nghị công nhận cho bà Trần Thị Ch được hưởng di sản thừa kế do anh Trần Văn H để lại là 02 sổ tiết kiệm mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á và tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm nêu trên, cụ thể:

+ Sổ tiết kiệm thứ nhất: Số tiền là 1.000.000.000 *(Một tỷ)* đồng, số tài khoản 914110688300002, loại hình tài khoản: Thông thường, kỳ hạn 6 tháng, ngày bắt đầu 08/12/2021, ngày đáo hạn 08/6/2022, lãi suất: 5,53%/năm, phương thức trả lãi: Lãi hàng tháng, đứng tên chủ sở hữu Trần Văn H, SCMMD/TCC/HC 035086001966 ngày cấp 22/01/2020.

+ Sổ tiết kiệm thứ hai: Số tiền là 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng, số tài khoản 914110688300003, loại hình tài khoản: Thông thường, kỳ hạn 12 tháng, đáo bắt đầu 05/10/2021, ngày đáo hạn 05/10/2022, lãi suất: 6,69%/năm, phương thức trả lãi: Lãi hàng tháng, đứng tên chủ sở hữu Trần Văn H, SCMMD/TCC/HC 035086001966 ngày cấp 22/01/2020.

+ Toàn bộ tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm trên được chuyển vào tài khoản thanh toán của khách hàng: Tên tài khoản: Trần Văn H; số tài khoản 914110688300001 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á - PGD Tân Phú.

- Toàn bộ số tiền trong tài khoản tại thẻ tài khoản cá nhân số 4221498668682884 (số tài khoản 19033423564020) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Tân, thời hạn từ tháng 11/2018 đến tháng 8/2025, tên chủ thẻ là Trần Văn H.

- Về chi phí tố tụng, lệ phí: Bà Trần Thị Ch phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu công nhận quyền thừa kế tài sản của người yêu cầu là bà Trần Thị Ch thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân theo quy định tại Điều 27, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin vắng mặt tại phiên họp đồng thời đã trình bày nội dung trong quá trình giải quyết việc dân sự nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc Người yêu cầu là Trần Thị Ch xin rút một phần yêu cầu giải quyết việc dân sự đối với yêu cầu công nhận về quyền thừa kế tài sản của bà Trần Thị Th gồm: Diện tích 513m2; trong đó: Đất ở lâu dài là 180m2, đất vườn là 333m2) tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 12 và diện tích 570m2 đất nông nghiệp tại thửa đất số 428, tờ bản đồ số 8 do UBND huyện Lý Nhân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ bà Trần Thị Th tại xóm 3 (nay là thôn 2), xã Nh, huyện L, tỉnh H.

Xét việc rút một phần yêu cầu công nhận về quyền thừa kế tài sản nêu trên của bà Trần Thị Ch là tự nguyện nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu công nhận cho bà Trần Thị Ch được hưởng di sản thừa kế của anh Trần Văn H:

3.1. Ngày 22/12/2021 anh Trần Văn H chết (theo trích lục khai tử số 506/TLKT-BS ngày 22/12/2021 của Ủy ban nhân dân xã Nh, huyện L, tỉnh H.

3.2. Về hàng thừa kế của anh Trần Văn H: Trên cơ sở lý lịch nhân thân do bà Trần Thị Ch trình bày đã được xác minh tại UBND xã Nhân Khang, có cơ sở xác định thứ tự hàng thừa kế như sau:

Hàng thừa kế thứ nhất: Vợ: Không có; cha đẻ: Không xác định được; mẹ đẻ: Bà Trần Thị Th (đã chết ngày 16/5/2002); cha nuôi, mẹ nuôi: Không có; con đẻ, con nuôi: Không có. Như vậy xác định những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh H không có.

Hàng thừa kế thứ hai: Ông nội, bà nội: Không xác định được; ông ngoại: Trần Văn Th (chết năm 1965); bà ngoại: Đinh Thị T (chết ngày 18/01/2008); anh, chị, em ruột: Không có.

Hàng thừa kế thứ ba: Cụ nội: Không xác định được; cụ ngoại: Cụ Trần Đình L và cụ Nguyễn Thị Nh (đều chết trước năm 1965); bác ruột, chú ruột, cô ruột: Không có; cậu ruột: Trần Đình H (chết năm 1979) và Trần Đình Đ (chết ngày 12/4/2020); dì ruột: Bà Trần Thị Ch.

Trên cơ sở lý lịch nhân thân, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất, thứ hai của anh Trần Văn H đều đã chết hoặc không xác định được; hàng thừa kế thứ ba đều đã chết hoặc không xác định được và chỉ còn duy nhất bà Trần Thị Ch là dì ruột của anh Trần Văn H đang còn sống. Do đó, bà Trần Thị Ch là người duy nhất được hưởng di sản thừa kế do anh Trần Văn H để lại.

3.3. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; kết quả xác minh tại ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á và Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam. Đủ cơ sở xác định khi còn sống anh Trần Văn H có những tài sản sau:

- 02 sổ tiết kiệm mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á và tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm nêu trên, cụ thể:

+ Sổ tiết kiệm thứ nhất: Số tiền là 1.000.000.000 *(Một tỷ)* đồng, số tài khoản 914110688300002, loại hình tài khoản: Thông thường, kỳ hạn 6 tháng, ngày bắt đầu 08/12/2021, ngày đáo hạn 08/6/2022, lãi suất: 5,53%/năm, phương thức trả lãi: Lãi hàng tháng, đứng tên chủ sở hữu Trần Văn H, SCMMD/TCC/HC 035086001966 ngày cấp 22/01/2020.

+ Sổ tiết kiệm thứ hai: Số tiền là 500.000.000 *(Năm trăm triệu)* đồng, số tài khoản 914110688300003, loại hình tài khoản: Thông thường, kỳ hạn 12 tháng, đáo bắt đầu 05/10/2021, ngày đáo hạn 05/10/2022, lãi suất: 6,69%/năm, phương thức trả lãi: Lãi hàng tháng, đứng tên chủ sở hữu Trần Văn H, SCMMD/TCC/HC 035086001966 ngày cấp 22/01/2020.

+ Toàn bộ tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm trên được chuyển vào tài khoản thanh toán của khách hàng: Tên tài khoản: Trần Văn H; số tài khoản 914110688300001 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á - PGD Tân Phú.

- Toàn bộ số tiền trong tài khoản tại thẻ tài khoản cá nhân số 4221498668682884 (số tài khoản 19033423564020) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Tân, thời hạn từ tháng 11/2018 đến tháng 8/2025, tên chủ thẻ là Trần Văn H.

[4] Về nghĩa vụ đối với tài sản: Khi còn sống, anh Trần Văn H không để lại nghĩa vụ gì về tài sản; không mua bán, trao đổi, tặng cho hoặc thực hiện bất kỳ một giao dịch dân sự nào khác đối với những tài sản nêu trên. Sau khi anh H chết, toàn bộ chi phí cho việc mai táng của anh H do bà Ch thanh toán. Quá trình giải quyết và tại phiên họp bà Ch không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị Ch tự nguyện nhận nộp toàn bộ tiền chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật và không có yêu cầu, đề nghị gì.

[6] Về lệ phí: Bà Trần Thị Ch là người cao tuổi (72 tuổi) và có đơn xin miễn nộp toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm nên được Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 149, 157, 367, 370, 371 và 372 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 609, 610, 611, 612, 613, 614, 623, 649, 650, 651 và 660 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị Ch. Công nhận cho bà Trần Thị Ch được hưởng toàn bộ di sản của anh Trần Văn H chết để lại gồm:

- 02 sổ tiết kiệm mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á và tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm nêu trên, cụ thể:

+ Sổ tiết kiệm thứ nhất: Số tiền là 1.000.000.000 *(Một tỷ)* đồng, số tài khoản 914110688300002, loại hình tài khoản: Thông thường, kỳ hạn 6 tháng, ngày bắt đầu 08/12/2021, ngày đáo hạn 08/6/2022, lãi suất: 5,53%/năm, phương thức trả lãi: Lãi hàng tháng, đứng tên chủ sở hữu Trần Văn H, SCMMD/TCC/HC 035086001966 ngày cấp 22/01/2020.

+ Sổ tiết kiệm thứ hai: Số tiền là 500.000.000 *(Năm trăm triệu)* đồng, số tài khoản 914110688300003, loại hình tài khoản: Thông thường, kỳ hạn 12 tháng, đáo bắt đầu 05/10/2021, ngày đáo hạn 05/10/2022, lãi suất: 6,69%/năm, phương thức trả lãi: Lãi hàng tháng, đứng tên chủ sở hữu Trần Văn H, SCMMD/TCC/HC 035086001966 ngày cấp 22/01/2020.

+ Toàn bộ tiền lãi hàng tháng của 02 sổ tiết kiệm trên được chuyển vào tài khoản thanh toán của khách hàng: Tên tài khoản: Trần Văn H; số tài khoản 914110688300001 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á - PGD Tân Phú.

- Toàn bộ số tiền trong tài khoản tại thẻ tài khoản cá nhân số 4221498668682884 (số tài khoản 19033423564020) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Tân, thời hạn từ tháng 11/2018 đến tháng 8/2025, tên chủ thẻ là Trần Văn H.

2. Đình chỉ giải quyết một phần đơn yêu cầu của bà Trần Thị Ch đối với yêu cầu công nhận cho bà Trần Thị Ch được hưởng quyền thừa kế tài sản của bà Trần Thị Th gồm: Thửa đất số 36, tờ bản đồ số 12 và thửa đất số 428, tờ bản đồ số 8 do UBND huyện Lý Nhân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X6636872 đứng tên hộ bà Trần Thị Th tại xóm 3 (nay là thôn 2), xã Nh, huyện L, tỉnh H.

3. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Ch được miễn toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm số tiền là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS Lý Nhân;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Quốc Huy